

Số: /BC - CTK

Bắc Giang, ngày tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế- xã hội tháng 5 và 5 tháng tỉnh Bắc Giang

1. Sản xuất nông, lâm nghiệp nghiệp và thủy sản

Trong tháng hoạt động sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh tập trung vào việc chăm sóc, phòng trừ sâu hại lúa chiêm xuân và các loại cây trồng khác. Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi được thực hiện thường xuyên đã mang lại hiệu quả cao trong sản xuất cho người chăn nuôi.

a. Nông nghiệp

Trồng trọt

Diện tích lúa chiêm xuân đạt 46.303 ha, giảm giảm 1,2% so với cùng vụ năm trước; năng suất ước đạt 60,1 tạ/ha, tăng 0,2%; sản lượng ước đạt 278.149 tấn, giảm 0,9% so với cùng vụ năm trước, sản lượng lúa giảm do diện tích giảm 545ha.

Diện tích ngô đạt 7.824,3ha tăng 0,4%; năng suất ước đạt 41,8 tạ/ha, tương đương năm trước; sản lượng ngô ước đạt 32.671 tấn, tăng 0,4% so với cùng vụ năm trước.

Cây khoai lang: Diện tích trồng ước đạt 3.022,1 ha, tăng 2% so với vụ đông xuân năm trước; năng suất ước đạt 119 tạ/ha, tăng 0,9%; sản lượng ước đạt 35.949 tấn, tăng 2,8% so với cùng vụ đông xuân năm trước.

Cây lạc: Diện tích trồng ước đạt 6.130 ha, giảm 3,9% so với cùng vụ năm trước; năng suất ước đạt 26,6 tạ/ha, tăng 0,2%; sản lượng ước đạt trên 16.323 tấn, giảm 3,7% so với cùng vụ năm trước.

Rau các loại: Diện tích gieo trồng ước đạt 16.287,6 ha, giảm 2,6% so với cùng vụ năm trước; sản lượng ước đạt trên 300.165 tấn, giảm 1,6%.

Diện tích gieo trồng một số cây trồng (so với cùng kỳ 2023)



Hiện nay một số nhà vườn trên địa bàn tỉnh bắt đầu thu hoạch vải sớm, sản lượng vải sớm ước đạt 14.630 tấn, giảm 48,7% so với cùng kỳ năm 2023. Nguyên nhân sản lượng vải giảm sâu là thời điểm cây ra hoa, thời tiết xuất hiện mưa nhiều khiến hoa bị chột, thúc đẩy lộc non phát triển, hoa không thể phát triển phôi thành quả nên năng suất kém.

Chăn nuôi

Hoạt động chăn nuôi trong tháng tiếp tục ổn định; đàn trâu, bò vẫn có xu hướng giảm; đàn gia cầm tiếp tục được mở rộng; quy mô đàn lợn ít biến động qua các tháng và so với cùng kỳ.

Diện tích gieo trồng một số cây trồng (so với cùng kỳ 2023)



Đàn trâu, toàn tỉnh ước đạt 29.130 con, giảm 2,3% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 451 con, giảm 1,5% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 132 tấn, giảm 1,5% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 2.335 con, giảm 3,4% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 640 tấn, giảm 3,3% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn bò, số đầu con toàn tỉnh ước có 107.380 con, giảm 1,6% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 2.490 con, giảm 1,9% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 429 tấn, giảm 1,8% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 12.534 con, giảm 1,2% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn ước đạt 2.151 tấn, giảm 1,2% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn lợn, số đầu con toàn tỉnh ước đạt 878.330 nghìn con, giảm 2% so với cùng kỳ; số con xuất chuồng trong tháng ước đạt 139.830 con, giảm 0,2% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng đạt 13.965 tấn, giảm 0,2% so với cùng kỳ năm 2023. Số con xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt trên 694.553 con, giảm 0,7% và sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 73.652 tấn, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm trước.

Đàn gia cầm, số đầu con toàn tỉnh ước đạt gần 19.400 nghìn con, tăng 1,5% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 9.690 tấn, tăng 5,4% với

cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 50.386 tấn, tăng 7,2% so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó đàn gà, số đầu con toàn tỉnh ước đạt trên 16.684 nghìn con, tăng 2,4% so với cùng kỳ; sản lượng thịt hơi xuất chuồng ước đạt 8.045 tấn, tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2023. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng cộng dồn 5 tháng ước đạt 40.305 tấn, tăng 6,6% so với cùng kỳ năm 2023.

b. Sản xuất lâm nghiệp

Trong tháng 5 trên địa bàn tỉnh xảy ra 02 vụ phá rừng tự nhiên với diện tích bị phá là 1,59 ha. Lũy kế từ đầu năm toàn tỉnh đã xảy ra 7 vụ khai thác, chặt phá rừng tự nhiên trái pháp luật, với diện tích bị thiệt hại là 14,16 ha. Trên địa bàn toàn tỉnh không xảy ra vụ cháy rừng nào trong tháng.

Công tác trồng rừng: Trong tháng toàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch trồng rừng năm 2024. Số cây phân tán trong tháng trồng được là 0,35 triệu cây và 720 ha rừng tập trung. Lũy kế từ đầu năm số cây phân tán trồng được 2,6 triệu cây, tăng 1,9% và diện tích rừng trồng mới tập trung ước đạt 4.595 ha, tăng 1,8% so với cùng kỳ.

Khai thác gỗ: Tháng 5 sản lượng khai thác gỗ ước đạt 56.850 m³, tăng 3,4% so với thực hiện cùng kỳ năm trước, nâng tổng sản lượng khai thác gỗ 5 tháng đạt 364.740 m³, tăng 4,1% so với cùng kỳ.

Khai thác củi: Trong tháng toàn tỉnh khai thác được 4.550 Ste, nâng tổng sản lượng khai thác củi từ đầu năm đến nay đạt 33.862 Ste, tăng 2,5% so với cùng kỳ năm 2023.



Trồng rừng 5 tháng năm 2024



Trồng rừng



Trồng cây phân tán

Khai thác gỗ và củi 5 tháng năm 2024



Gỗ

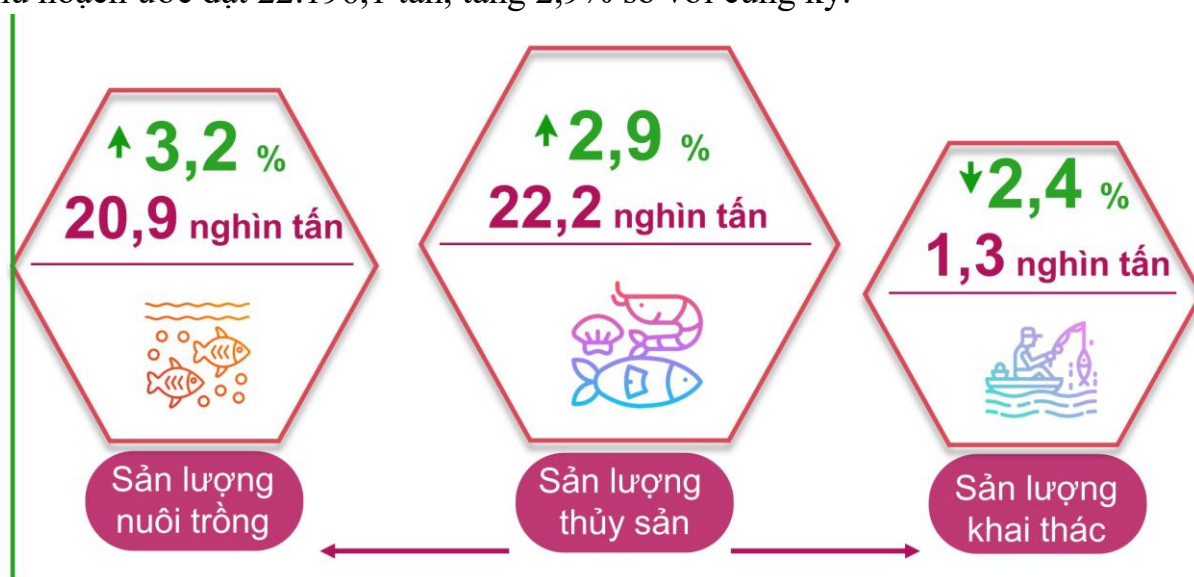


Củi

c. Sản xuất thủy sản

Trong tháng tình hình thời tiết thuận lợi cho hoạt động sản xuất thủy sản, trong khi sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng lên thì sản lượng thủy sản khai thác đang có xu hướng giảm do các nguồn lợi thủy sản ngoài tự nhiên ngày càng khan hiếm, việc đánh bắt thủy sản ngày càng khó khăn, nhiều cá nhân, hộ gia đình bỏ nghề chuyển sang làm các công việc khác.

Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch tháng 5 ước đạt 4.533,8 tấn, tăng 3,2% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng thủy sản nuôi trồng thu hoạch trong tháng 5 ước đạt 4.263,3 tấn, tăng 3,5% so với cùng kỳ; sản lượng thủy sản khai thác tháng 5 ước đạt 270,5 tấn, giảm 2% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng sản lượng thủy sản thu hoạch ước đạt 22.196,1 tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ.



2. Sản xuất công nghiệp

Tiếp tục duy trì mức tăng trưởng cao, Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 5 ước đạt 104,29% so với tháng trước và tăng 14,63% so với cùng kỳ. Trong đó;

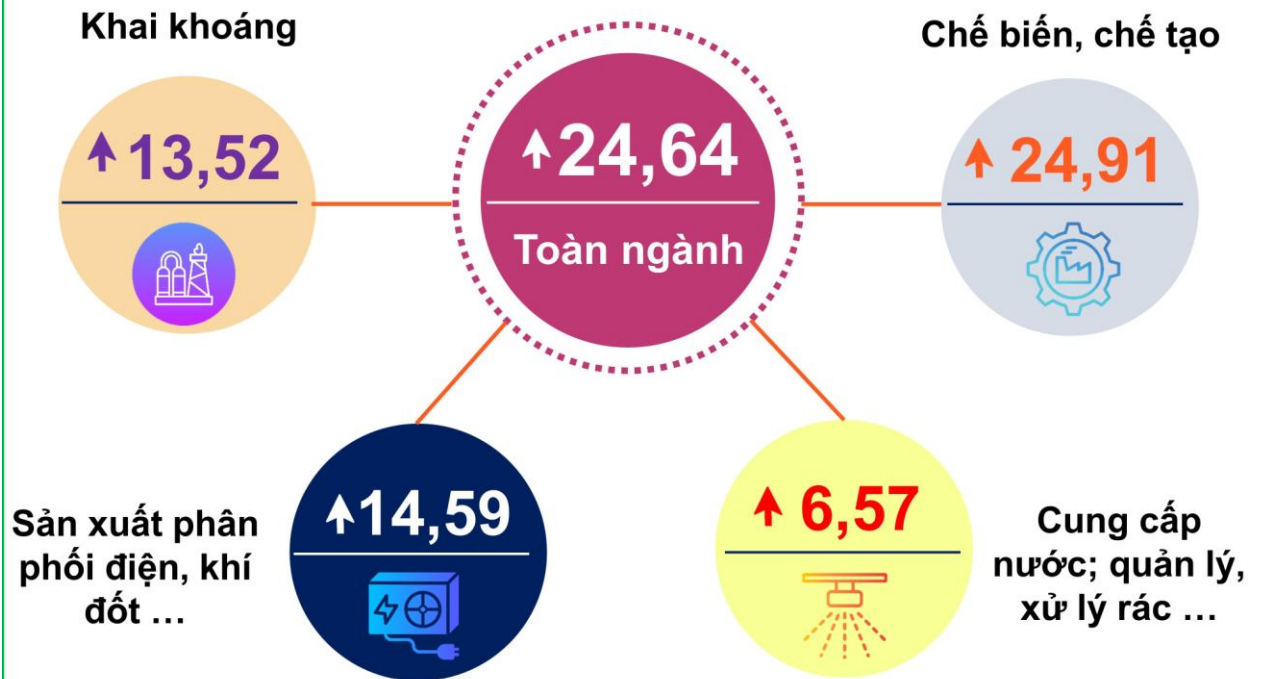
So với tháng trước, ngành khai khoáng ước đạt 125,51%, đóng góp tăng 0,73 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành công nghiệp chế biến chế tạo ước đạt 104,18%, đóng góp 3,37 điểm phần trăm; ngành sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng ước đạt 102,07%, đóng góp 0,14 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước hoạt động và xử lý nước thải ước đạt 103,23%, đóng góp 0,05 điểm phần trăm vào mức tăng chung.

Nguyên nhân chỉ số IIP tháng 5 tiếp tục tăng cao đến từ hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định của các doanh nghiệp FDI như Công ty Luxshare ICT, Tập đoàn Hồng Hải, Công ty Vinasolar và các công ty mới thành lập đến giai đoạn tăng trưởng như Fukang, Hana-crovina.

Tính chung 5 tháng, chỉ số IIP ước tăng 24,64% với tất cả 4 ngành cấp 1 đều tăng. Trong đó, công nghiệp chế biến chế tạo tiếp tục giữ vững vai trò đầu tàu với

mức tăng 24,91%; khai khoáng tăng 13,52%; sản xuất và phân phối điện tăng 14,59%; Cung cấp nước và xử lý nước thải tăng 6,57%.

Chỉ số sản xuất công nghiệp 5 tháng năm 2024 so cùng kỳ (%)



Chi tiết theo ngành kinh tế cấp 2 bên cạnh các ngành có mức tăng trưởng cao như sản xuất sản phẩm điện tử, sản xuất chế biến thực phẩm thì vẫn còn nhiều ngành gặp khó khăn từ đầu năm đến nay như: Sản xuất đồ uống ước đạt 55,32%; sản xuất da và các sản phẩm liên quan ước đạt 88,62%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu ước đạt 87,88%; sản xuất xe có động cơ ước đạt 85,94%... Do các ngành này có quy mô nhỏ, số lượng doanh nghiệp ít nên tác động không lớn đến tốc độ tăng chung của chỉ số.

Các sản phẩm chủ lực có mức tăng cao trong 5 tháng đầu năm so với cùng kỳ có thể kể đến như: than đá các loại ước đạt 424,3 nghìn tấn, tăng 13,5%; Đồng hồ thông minh có giá từ 3-6 triệu ước đạt 2,6 triệu cái, tăng 2,55 lần; Đồng hồ thông minh có giá từ 6-10 triệu ước đạt 2,68 triệu cái, tăng 82,6%; tai nghe có micro ước đạt 33,75 triệu cái, tăng 48,9%. Các sản phẩm có chỉ số giảm trong 5 tháng tiêu biểu như: bia đóng chai ước đạt 1.657 nghìn lít, giảm 44,3%; amonica dạng khan ước đạt 6.506 tấn, giảm 64,31%; tấm trải sàn bằng Plastics ước đạt 7.579 tấn, giảm 84,1% so với cùng kỳ.

3. Đăng ký doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Do có sự phát triển mạnh về hạ tầng các Khu, cụm công nghiệp, với môi trường đầu tư, kinh doanh được cải thiện, nên Bắc Giang tiếp tục là lựa chọn hàng đầu của các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Theo báo cáo PCI 2023, đây là lần thứ

2 liên tiếp Bắc Giang đứng trong TOP 5 các tỉnh, thành phố (xếp thứ 4/63) có chất lượng điều hành tốt nhất.

Trong tháng toàn tỉnh đã thu hút được 305,2 triệu USD vốn đầu tư quy đổi. Trong đó, cấp mới 4 dự án FDI với vốn đăng ký đạt 73,5 triệu USD và 5 dự án đầu tư trong nước với vốn đăng ký đạt 107,8 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn 5 dự án FDI với số vốn tăng thêm 227,4 triệu USD. Lũy kế 5 tháng đầu năm, toàn tỉnh thu hút được 1.118,8 triệu USD quy đổi, tăng 7,6% cùng kỳ năm 2023; trong đó, cấp mới 14 dự án trong nước với số vốn đăng ký đạt 9.353,9 tỷ đồng và 25 dự án FDI với số vốn đăng ký đạt 197,27 triệu USD; điều chỉnh tăng vốn cho 08 dự án đầu tư trong nước với số vốn đăng ký bổ sung đạt 1799,1 tỷ đồng và 24 dự án FDI với số vốn tăng thêm đạt 475,4 triệu USD.

Trong tháng 5, toàn tỉnh có 182 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới. Lũy kế từ đầu năm có 706 doanh nghiệp được thành lập mới với vốn đăng ký là 5.931 tỷ đồng. Trong tháng có 18 doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện giải thể và xóa tên, lũy kế từ đầu năm có 63 doanh nghiệp giải thể. Tháng 4 ghi nhận có 67 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, lũy kế từ đầu năm có 519 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động.

4. Thực hiện vốn đầu tư

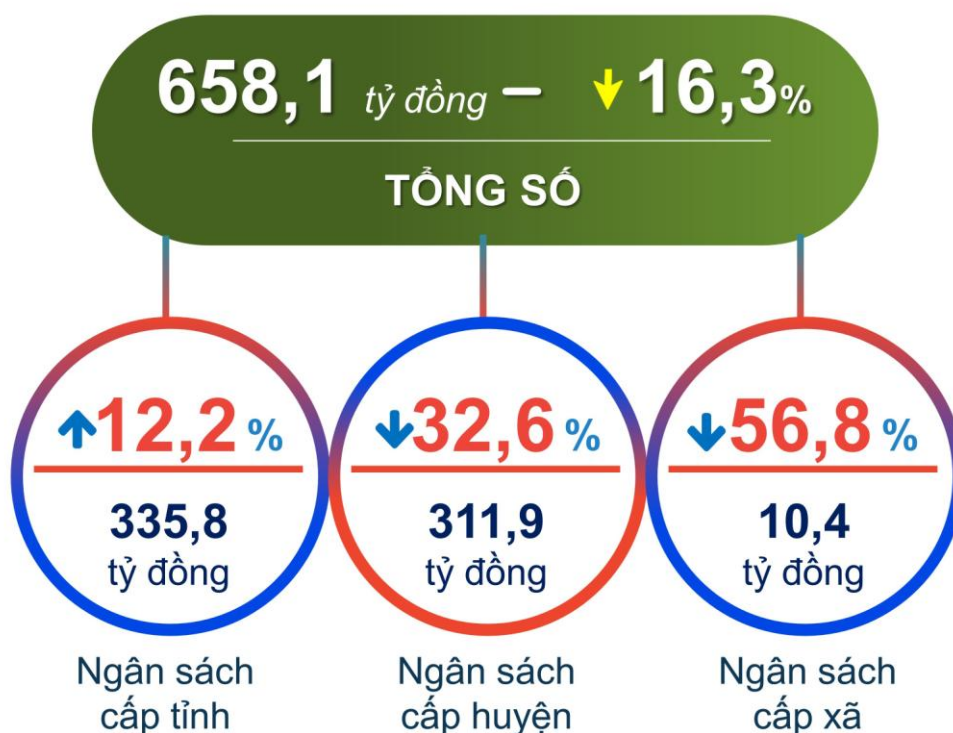
Tình hình giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh trong tháng 5 đã đạt được kết quả tốt hơn so với tháng trước. Tuy nhiên do còn gặp nhiều khó khăn do bị tác động bởi giá vật liệu xây dựng và nhựa đường ở mức cao, giải phóng mặt bằng khó khăn, thị trường bất động sản chưa thực sự khởi sắc, ..., nên tiến độ thực hiện vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh vẫn đạt thấp so với kế hoạch và so với cùng kỳ.

Vốn đầu tư thực hiện thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý tháng 5/2024 ước đạt 658,1 tỷ đồng, tăng 13,4% so với tháng trước, nhưng giảm 16,3% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: Vốn ngân sách Nhà nước cấp tỉnh quản lý ước đạt 335,8 tỷ đồng, tăng 24,8% so với tháng trước và tăng 12,2% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp huyện quản lý ước đạt 311,9 tỷ đồng, tăng 3,5% so với tháng trước và giảm 32,6% so với cùng kỳ; vốn ngân sách Nhà nước cấp xã quản lý ước đạt 10,4 tỷ đồng, tăng 2,3% so với tháng trước và giảm 56,8% so với cùng kỳ, do kế hoạch phân bổ vốn cho cấp xã năm nay thấp và chậm hơn nhiều so với năm trước. Lũy kế 5 tháng tổng vốn đầu tư thực hiện từ ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước đạt 2.371,9 tỷ đồng đạt 28,1% kế hoạch năm và đạt 92,4% so với cùng kỳ năm 2023.

Một số dự án vốn thực hiện cao trong tháng như: công trình “xây dựng cầu Đồng Việt và đường dẫn lên cầu, huyện Yên Dũng” ước đạt 50 tỷ đồng; công trình “Đường nối QL37-QL17- Võ Nhai, Thái Nguyên” ước đạt 20 tỷ đồng; công trình

“Dự án xây dựng cầu và đường dẫn nối cảng Mỹ An- QL31-QL1 và tuyến nhánh hồ Suối Nứa- Khuôn Thần huyện Lục Nam, Lục Ngạn ước đạt 3 tỷ đồng. Công trình “Dự án đầu tư xây dựng đường tỉnh đoạn từ cầu Bến Tuần đi thị trấn Cao Thượng và đoạn thị trấn Cao Thượng đi cầu Bể Nội, huyện Tân Yên” tháng 5 ước đạt 15 tỷ đồng.

Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách tháng 5 năm 2024



5. Tài chính, ngân hàng

a. Thu, chi ngân sách Nhà nước

Công tác thu ngân sách trên địa bàn tỉnh tháng 5 tiếp tục có sự tăng trưởng khi các sắc thuế quan trọng đều có mức tăng cao so với cùng kỳ như thu tiền sử dụng đất, thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

Về Thu:

Tổng thu nội địa toàn tỉnh tháng 5/2024 ước đạt 1007,5 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng ước đạt 7.071,5 tỷ đồng, bằng 49,2% so với dự toán UBND tỉnh giao năm 2024, bằng 116% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó: thu tiền sử dụng đất ước đạt 509,3 tỷ đồng, lũy kế 5 tháng ước đạt 1.993 tỷ đồng, tăng 30,2% so với cùng kỳ; trong 15 khoản thu thuế, phí có 3 khoản giảm so với cùng kỳ, 12 khoản tăng so với cùng kỳ năm 2023.

Lũy kế 5 tháng các khoản thu tăng cao so với cùng kỳ: Thu từ doanh nghiệp Nhà nước ở địa phương ước đạt 64,2 tỷ đồng, tăng 65,4%; thu khác ngân sách ước

đạt 342,5 tỷ đồng, tăng 63%; thu cấp quyền khai thác khoáng sản ước đạt 49,4 tỷ đồng, tăng 3,1 lần; thu doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 2.314,5 tỷ đồng, tăng 19,5%; Phí, lệ phí ước đạt 77,4 tỷ đồng, tăng 3,6% so với cùng kỳ.

Lũy kế 5 tháng các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ: thu từ doanh nghiệp Nhà nước Trung ương ước đạt 153,4 tỷ đồng, bằng 78,9%; thu tiền cho thuê mặt đất ước đạt 31,8 tỷ, bằng 21,6%; lệ phí trước bạ ước đạt 238,2 tỷ, bằng 99,9%.

Về chi ngân sách địa phương: Ngân sách địa phương cơ bản đảm bảo được các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, trong đó tiếp tục ưu tiên các khoản chi cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế và chi thường xuyên đối với các ngành then chốt, nhiệm vụ trọng tâm như: giáo dục, y tế, văn hóa, quản lý hành chính, đảm bảo an ninh quốc phòng và an sinh xã hội.

b. Hoạt động ngân hàng

Trong tháng các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đồng hành cùng người dân, doanh nghiệp trong việc cắt giảm chi phí, thủ tục vay vốn, mở rộng đối tượng khách hàng, thực hiện đa dạng hóa các sản phẩm dịch vụ.

Lãi suất huy động, lãi suất cho vay trong tháng của các ngân hàng, tổ chức tín dụng vẫn tiếp tục duy trì ở mức thấp. Lãi suất huy động tiếp tục giảm từ 0,1% đến 0,9% /năm tùy theo từng đối tượng và kỳ hạn khác nhau. Lãi suất cho vay có 3 ngân hàng điều chỉnh giảm từ 0,1% đến 2,4%/năm tùy theo từng kỳ hạn và đối tượng vay vốn khác nhau.

Công tác huy động vốn: Các ngân hàng thương mại trên địa bàn tiếp tục đẩy mạnh công tác huy động vốn bằng nhiều giải pháp như: đa dạng hóa các sản phẩm; tăng cường tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm, dịch vụ; quan tâm chăm sóc khách hàng tận tình chu đáo... Tổng nguồn vốn huy động ước tính đến 31/5/2024 đạt 113 nghìn tỷ đồng, tăng 1.271 tỷ đồng, tăng 1,1% so với cùng thời điểm tháng trước.

Công tác cho vay: Các tổ chức tín dụng tiếp tục thực hiện các giải pháp mở rộng tín dụng có hiệu quả, chú trọng vào lĩnh vực sản xuất kinh doanh, nhất là lĩnh vực ưu tiên: cho vay phát triển nông nghiệp, nông thôn; cho vay các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp khởi nghiệp; kiểm soát chặt chẽ tín dụng vào các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán. Ước tính đến 31/5/2024 dư nợ toàn tỉnh đạt 99,5 nghìn tỷ đồng, tăng 2% so với cùng thời điểm tháng trước.

Công tác thu, chi tiền mặt: Trong tháng Ngân hàng Nhà nước và Kho bạc Nhà nước thực hiện tốt công tác thu, chi xuất nhập tiền mặt đảm bảo đáp ứng nhu cầu thu chi tiền mặt trên địa bàn tỉnh, đảm bảo an toàn theo đúng quy định; công tác kế toán và thanh toán không dùng tiền mặt hàng tháng tiếp tục tăng. Tổng thu tiền mặt trong tháng ước đạt 23 nghìn tỷ đồng, tăng 2,7% so với tháng trước; chi

tiền mặt ước đạt 22,5 nghìn tỷ đồng, tăng 2% so với tháng trước; thanh toán không dùng tiền mặt ước đạt 50 nghìn tỷ đồng, tăng 10,8% so với tháng 4.

6. Thương mại, dịch vụ, giá cả

Các hoạt động thương mại dịch vụ trong tháng duy trì mức tăng trưởng cao song hành cùng mức tăng trưởng cao của hoạt động sản xuất công nghiệp.

a. Tổng mức bán lẻ hàng hóa

Tổng mức bán lẻ hàng hóa tháng 5 ước đạt 3.911 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng trước và tăng 18,8% so với cùng kỳ, do kinh tế tăng trưởng tốt, thu nhập của người dân tăng lên kéo theo nhu cầu mua sắm và tiêu dùng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ cũng tăng theo. Lũy kế từ đầu năm tổng mức bán lẻ hàng hóa ước đạt 19.388 tỷ đồng, tăng 17,5% so với cùng kỳ. Doanh thu một số nhóm hàng chính như sau:

Nhóm hàng lương thực, thực phẩm: doanh thu ước đạt 1.292,5 tỷ đồng, tăng 0,3% so tháng trước, tăng 26,7% so với cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 6.488,6 tỷ đồng, tăng 26,7% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm hàng may mặc: doanh thu tháng 5/2024 ước đạt 172,3 tỷ đồng, tăng 2,4% so tháng trước và tăng 16,7% so cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 898,2 tỷ đồng, tăng 18,4% so cùng kỳ năm trước.

Doanh thu nhóm gỗ và VLXD tháng 5/2024 ước đạt 722 tỷ đồng, tăng 4% so tháng trước và tăng 10,1% so cùng tháng năm trước; doanh thu 5 tháng ước đạt 3.505,3 tỷ đồng, tăng 8% so cùng kỳ năm trước.

Nhóm xăng dầu các loại: doanh thu trong tháng ước đạt 636,7 tỷ đồng, giảm 0,01% so với tháng trước, tăng 29,5% so cùng kỳ; doanh thu 5 tháng ước đạt 3.168,4 tỷ đồng, tăng 27,1% so cùng kỳ năm trước.

b. Doanh thu các ngành dịch vụ

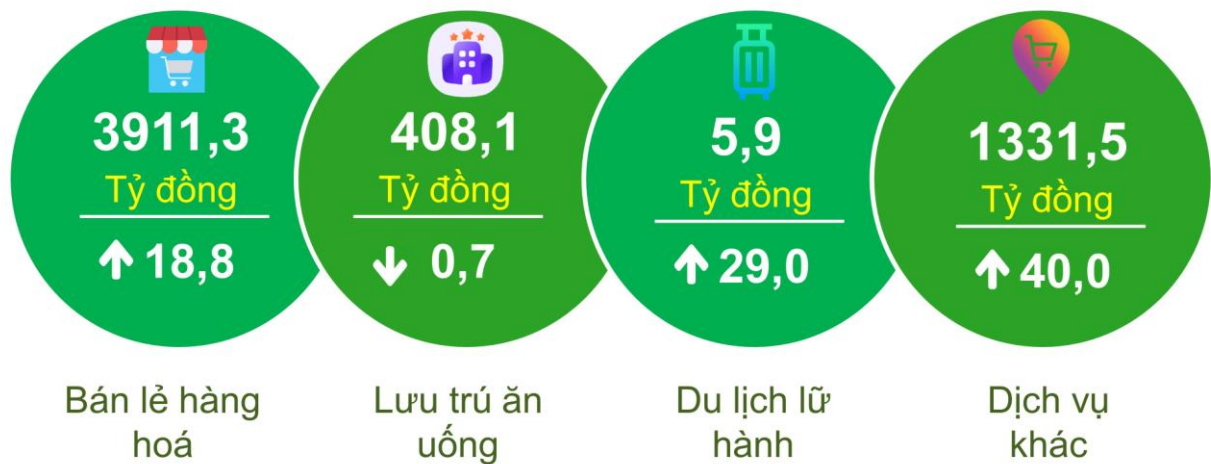
Kết quả hoạt động trong tháng của ngành dịch vụ ăn uống giảm nhẹ so với tháng trước và cùng kỳ, trong khi các ngành khác thì tăng nhẹ so với tháng trước và tăng mạnh so với cùng kỳ. Kết quả hoạt động của một số ngành chính như sau:

Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống tháng 5: ước đạt 408,1 tỷ đồng, giảm 1,57% so với tháng trước và giảm 0,66% so với cùng tháng năm trước. Lũy kế 5 tháng doanh thu ước đạt 2.157,4 tỷ đồng, tăng 4% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, dịch vụ ăn uống ước đạt 361,6 tỷ đồng, giảm 2% so với tháng trước và giảm 0,8% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm doanh thu dịch vụ ăn uống ước đạt 1.929,5 tỷ đồng, tăng 3,4% so với cùng kỳ.

Doanh thu các ngành dịch vụ khác tháng 5 ước đạt 1.331,5 tỷ đồng, tăng 18,4% so tháng trước và tăng 40% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng doanh thu ước

đạt 5.477,4 tỷ đồng, tăng 16,4% so cùng kỳ, trong đó: dịch vụ giáo dục và đào tạo ước tăng 18,6%; dịch vụ y tế và hoạt động trợ giúp xã hội ước tăng 16,2%; dịch vụ nghệ thuật, vui chơi và giải trí ước tăng 32,8%; hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác tăng 4,4%; dịch vụ kinh doanh bất động sản tăng 22,8% so cùng kỳ.

Tổng mức BLHH và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 5 năm 2024 đạt 5656,2 tỷ đồng, tăng 21,4%



c. Vận tải và kho bãi

Hoạt động vận tải tăng nhẹ so với tháng trước và tiếp tục tăng cao so với cùng kỳ do nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng mạnh phục vụ cho nhu cầu sản xuất công nghiệp và xây dựng.

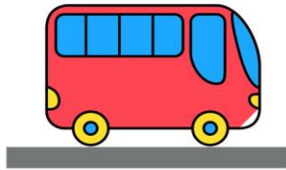
Doanh thu hoạt động vận tải tháng 05/2024 ước đạt 1.195 tỷ đồng, tăng 2,3% so tháng trước và tăng 13,3% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng tổng doanh thu vận tải ước đạt 5.958,4 tỷ đồng tăng 17,8% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách: ước tính doanh thu tháng 4 đạt 257 tỷ đồng, tăng 1,8% so với tháng trước và tăng 17,7% so với cùng kỳ; vận chuyển ước đạt 4,9 triệu lượt khách; luân chuyển ước đạt 186 triệu lượt khách.Km; khối lượng vận chuyển, luân chuyển tăng lần lượt là 17,7% và 20,9% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng doanh thu vận tải hành khách ước đạt 1.258,7 tỷ đồng, tăng 17,7%; vận chuyển ước đạt 24,1 triệu hành khách, tăng 18,5%; luân chuyển ước đạt 949,5 triệu hành khách. Km, tăng 16,8% so với cùng kỳ năm 2023.

Vận tải hàng hóa: tháng 5/2024 so với cùng kỳ, ước tính doanh thu đạt 860 tỷ đồng, tăng 13,6%; khối lượng vận chuyển ước đạt gần 7,8 triệu tấn, tăng 16,4%; khối lượng luân chuyển ước đạt 205,7 triệu tấn.Km, tăng 12,8% so với cùng kỳ. Lũy kế 5 tháng ước tính doanh thu đạt 4.320,6 tỷ đồng, tăng 19,8%; khối lượng vận chuyển ước đạt 39,4 triệu tấn tăng 18,7%; khối lượng luân chuyển ước đạt 1.025,2 triệu tấn. Km, tăng 19,8% so với cùng kỳ.

Vận tải hành khách và hàng hóa tháng 5 so với cùng kỳ

Vận tải hành khách



Vận chuyển

5,0 Triệu lượt khách **↑ 20,9 %**

Luân chuyển

186,2 **↑ 15,1 %**
Triệu lượt HK.km

Vận tải hàng hóa



Vận chuyển

7,8 Triệu tấn **↑ 16,4 %**

Luân chuyển

205,5 **↑ 12,8 %**
Triệu tấn.km

d. Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 5 giảm 0,08% so với tháng trước, trong đó giá xăng giảm 4,75% đã tác động làm CPI chung giảm 0,21 điểm phần trăm.

So với cùng tháng năm trước, CPI tháng 5 tăng 3,98%. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ có 10 nhóm tăng và 1 nhóm giảm. Các nhóm hàng có mức tăng giá cao như: nhóm thuốc và dịch vụ y tế tăng 6,89%, do giá khám chữa bệnh điều chỉnh theo thông tư 22 của Bộ Y tế tăng từ tháng 12 năm 2023; nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 5,88%, do giá lương thực và thực phẩm tăng theo đà tăng của thế giới; nhóm nhà ở, điện nước, chất đốt và vật liệu xây dựng tăng 4,78%, do EVN tăng giá điện sinh hoạt từ tháng 11 năm 2023. Nhóm hàng có chỉ số giảm duy nhất là nhóm bưu chính viễn thông, với mức giảm là 3,0%, do giá điện thoại thế hệ cũ giảm.

Chỉ số giá tiêu dùng CPI so với cùng kỳ



Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 5 tháng năm 2024 tăng 3% so với cùng kỳ năm trước. Giá gạo tăng 29,48% trong 5 tháng đầu năm tác động làm chỉ số tăng CPI chung tăng 0,5 điểm phần trăm; giá dịch vụ khám sức khỏe tăng 10% tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,46 điểm phần trăm; giá điện sinh hoạt tăng 15,19% tác động làm chỉ số CPI chung tăng 0,62 điểm phần trăm.... Trong khi đó việc giảm học phí 5,8% làm chỉ số CPI chung giảm 0,28 điểm phần trăm và chỉ số giá nhóm bưu chính viễn thông giảm 5,36% kéo chỉ số CPI giảm 0,2 điểm phần trăm.

e. Về Bưu chính viễn thông

Hoạt động thông tin, truyền thông trên địa bàn tỉnh trong tháng đảm bảo tốt thông tin liên lạc phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành, phục vụ tốt nhu cầu thông tin liên lạc của mọi tầng lớp nhân dân.

Tổng doanh thu bưu chính, viễn thông tháng 5/2024 ước đạt 230 tỷ đồng, nâng tổng doanh thu bưu chính, viễn thông 5 tháng ước đạt 1.205 tỷ đồng. Tổng số thuê bao hiện đang hoạt động đạt hơn 1,93 triệu thuê bao, trong đó: Thuê bao cố định là 11,7 nghìn; thuê bao di động đạt trên 1,92 triệu; tổng số thuê bao internet (cố định, di động) ước đạt 1,783 triệu thuê bao. Tổng số vị trí lắp đặt trạm BTS trên địa bàn toàn tỉnh là 1.596 trạm.

7. Tình hình xã hội

Đời sống dân cư ổn định không có tình trạng thiếu đói giáp hạt xảy ra trên địa bàn tỉnh, hoạt động văn hóa văn nghệ, thể thao trong tháng diễn ra sôi động chào mừng nhiều ngày kỷ niệm đã đáp ứng được nhu cầu vui chơi giải trí của người dân. Công tác an sinh xã hội được các cấp các ngành tiếp tục quan tâm thực hiện. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm.

a. Đời sống dân cư và công tác an sinh xã hội

Tình hình đời sống dân cư trong tỉnh cơ bản ổn định, không có hiện tượng thiếu đói giáp hạt xảy ra. Trong tháng xảy ra 03 vụ mưa lớn; 01 vụ lốc, sét, mưa đá gây thiệt hại: 01 nhà bị sập, bị cuốn trôi; 14 nhà bị hư hại; 83,2 ha lúa bị thiệt hại; 138 ha hoa màu bị thiệt hại.... Tổng giá trị thiệt hại ước tính 4,5 tỷ đồng.

Hoạt động đền ơn đáp nghĩa, chính sách ưu đãi đối với người có công được duy trì thực hiện tốt. Phong trào thi đua “*Xoá nhà tạm, nhà dột nát*” được triển khai mạnh mẽ ở nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương, bước đầu đạt kết quả tích cực. Công tác giảm nghèo, bảo trợ xã hội được chú trọng; Công tác chăm lo, đại diện bảo vệ quyền lợi cho người lao động trong các doanh nghiệp và các cơ quan đơn vị được Công đoàn các cấp quan tâm. Các doanh nghiệp trong Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp tiếp tục tạo nguồn việc làm ổn định với mức thu nhập đáp ứng

nhu cầu cuộc sống của người lao động, các sản phẩm nông nghiệp được tiêu thụ thuận lợi đã mang lại nguồn thu nhập cho người nông dân, từ đó đời sống của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh ngày càng cải thiện và nâng cao hơn so với trước. Thu nhập bình quân đầu người trên địa bàn tỉnh năm 2023 ước đạt 4,46 triệu đồng/người/ tháng, tăng 8% so với năm 2022.

b. Công tác giải quyết việc làm và hỗ trợ người lao động

Trong tháng các cơ quan quản lý nhà nước và các trung tâm, đơn vị sự nghiệp đã thực hiện tốt công tác quản lý lao động, tổ chức đào tạo nghề, giới thiệu việc làm cho người lao động như: cấp mới, cấp lại, gia hạn giấy phép lao động cho 503 người lao động nước ngoài; tổ chức 02 đoàn đi xúc tiến thu hút lao động chất lượng cao tại các trường đại học; trong 5 tháng đầu năm các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã tuyển dụng được gần 20.000 lao động.

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức 7 phiên giao dịch việc làm. Tư vấn việc làm trực tiếp cho 2.241 lao động đến đăng ký, tìm hiểu thông tin việc làm, chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại trụ sở trung tâm và các văn phòng các huyện. Tiếp nhận và giải quyết 1.786 hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Thu thập thông tin thị trường lao động của 60 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Tính từ đầu năm đến nay toàn tỉnh tạo việc làm mới cho 14.568 lao động, trong đó xuất khẩu lao động là 896 người.

c. Tình hình Y tế và chăm sóc sức khỏe người dân

Tình hình dịch bệnh

Trong tháng 5, tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh không có diễn biến phức tạp. Các bệnh truyền nhiễm phát hiện rải rác trong cộng đồng, trong tháng ghi nhận 1.368 lượt mắc bệnh. Trong đó: viêm gan vi rút 16 ca, giảm 11 ca so với tháng trước và tăng 12 ca so với cùng kỳ năm 2023; tiêu chảy 327 ca, tăng 112 ca so với tháng trước và tăng 109 ca so với cùng kỳ; thủy đậu 186 ca, tăng 29 ca so với tháng trước và giảm 87 ca so với cùng tháng năm trước; cúm 770 ca, giảm 42 ca so với tháng trước và so với cùng kỳ giảm 77. Trong tháng không có vụ ngộ độc thực phẩm lớn xảy ra.

Ngành Y tế tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền chống tư tưởng chủ quan, lơ là trong phòng dịch. Các cơ sở khám, chữa bệnh tăng cường giám sát, sàng lọc để kịp thời phát hiện ca mắc; dự báo đúng diễn biến tình hình để triển khai biện pháp ứng phó phù hợp. Sở Y tế tỉnh tiếp tục ban hành nhiều văn bản kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn để chỉ đạo các đơn vị trong ngành thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm và nâng cao công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Công tác khám, chữa bệnh

Chất lượng công tác khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, các cơ sở khám, chữa bệnh cơ bản đảm bảo đầy đủ thuốc, sinh phẩm, vật tư y tế, hạn chế tình trạng thiếu thuốc, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám, chữa bệnh. Ngành Y tế tiếp tục tập trung triển khai phòng, chống dịch tại các cơ sở khám, chữa bệnh, đặc biệt quan tâm đến các bệnh truyền nhiễm, nguy hiểm, làm hạn chế tối đa nguy cơ lây lan rộng của dịch bệnh.

Cơ sở khám chữa bệnh được quan tâm đầu tư mới nâng số giường bệnh đến tháng 5 năm 2024 đạt 5.330 giường tăng 10% so với cùng kỳ.

Trong tháng, số lượt khám chữa bệnh là 164.283 lượt (tuyến tỉnh: 58.976 lượt, tuyến huyện: 105.307 lượt) bằng 103% so với cùng kỳ năm 2023; bệnh nhân nội trú: 24.485 lượt người (tuyến tỉnh: 12.397 lượt, tuyến huyện: 12.088 lượt) bằng 110% so với cùng kỳ; bệnh nhân điều trị ngoại trú: 58.074 lượt người (tuyến tỉnh: 16.051 lượt, tuyến huyện: 42.023 lượt) bằng 110% so với cùng kỳ; công suất sử dụng giường bệnh là 105% (tuyến tỉnh: 104%, tuyến huyện: 105%) bằng 105% so với cùng kỳ.

d. Công tác giáo dục và đào tạo

Các nhà trường tăng cường chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, giáo viên, nhân viên theo tinh thần Chỉ thị 26-CT/TU ngày 02/6/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thực hiện nghiêm túc các hoạt động chuyên môn, duy trì nề nếp, kỷ cương dạy và học các nhiệm vụ trọng tâm học kì II. Trong tháng 5, ngành giáo dục trên địa bàn tỉnh hoàn thành chương trình, kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh học kỳ II và cả năm học đảm bảo khách quan, công bằng, đúng năng lực, thực chất. Tập trung cao cho ôn tập học sinh lớp 12; chuẩn bị các điều kiện cho kiểm tra, thi, xét tốt nghiệp các cấp, tổng kết năm học 2023-2024 đặc biệt là kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2024-2025 và thi tốt nghiệp THPT năm 2024; hướng dẫn tổ chức các hoạt động, bảo đảm an toàn cho trẻ em, học sinh thời gian trước, trong và sau hè năm 2024, đặc biệt yêu cầu các cơ quan, đơn vị địa phương cần tăng cường công tác phòng, chống tai nạn đuối nước ở trẻ em vào dịp nghỉ hè tại Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 04/02/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

e. Hoạt động văn hóa - thể dục thể thao

Trong tháng 5, các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch công tác năm 2024.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiêu biểu nổi bật trong tháng như: tuyên truyền kỷ niệm 70 chiến thắng Điện Biên Phủ; biểu diễn 12 chương trình văn nghệ và 25 buổi chiếu phim tuyên truyền nhiệm vụ chính trị; tổ chức trưng bày chuyên đề “kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ và trưng bày, triển lãm lưu động

về “Cuộc đời và sự nghiệp của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Hồ Chí Minh với nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Giang”.

Các hoạt động thể thao nổi bật diễn ra trong tháng: Đăng cai tổ chức Giải cầu mây quốc gia và giải vô địch cầu lông đồng đội quốc gia năm 2024; tổ chức thành công giải vô địch đá cầu, giải thể thao truyền thống người khuyết tật tỉnh năm 2024. Chỉ đạo các đội tuyển tập luyện tham gia 07 giải thể thao quốc gia và quốc tế mục tiêu giành được 32 huy chương các loại.

f. Hoạt động bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

Tình hình bảo đảm trật tự an toàn giao thông

Trật tự an toàn giao thông trong tháng trên địa bàn tỉnh cơ bản được đảm bảo, công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn toàn giao thông được quan tâm, duy trì; tình hình an ninh trật tự tại các bến xe, nhà ga, trên các tuyến vận tải, trên các phương tiện vận tải hành khách được duy trì ổn định; công tác duy tu, bảo trì đường bộ đảm bảo trật tự an toàn giao thông được tăng cường; công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông tiếp tục được tăng cường, nhất là xử lý vi phạm nồng độ cồn, tốc độ.

Thông qua công tác lực lượng chức năng trong tháng đã lập biên bản 8.891 trường hợp vi phạm, xử phạt 23 tỷ, tạm giữ 3.981 phương tiện, tước giấy phép lái xe có thời hạn 2.685 trường hợp.

Tính từ 15/4/2024 đến ngày 14/5/2024, toàn tỉnh xảy ra 25 vụ tai nạn giao thông, làm chết 15 người, làm bị thương 15 người. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giảm 7 vụ; số người chết giảm 01 người (giảm 6,3%); số người bị thương giảm 03 người (giảm 16,7%). So với tháng trước số vụ tai nạn giao thông giảm 8 vụ (giảm 24,2%), giảm 10 người chết (giảm 40%) và tăng 01 người bị thương (tăng 7,1%). Tính chung 5 tháng, toàn tỉnh xảy ra 139 vụ tai nạn giao thông, làm chết 82 người, làm bị thương 80 người, so với cùng kỳ năm trước: Số vụ tai nạn giảm 22 vụ (giảm 13,7%), số người chết giảm 10 người (giảm 10,9%), số người bị thương giảm 18 người (giảm 18,4%).

An ninh chính trị

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh nhìn chung ổn định. Công tác quốc phòng, an ninh được đảm bảo thực hiện hiệu quả, tiếp tục tập trung cho công tác chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ và phòng chống thiên tai, trong đó đã thành lập BCD diễn tập KVPT huyện Tân Yên và BCD diễn tập Phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn huyện Lạng Giang năm 2024. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo được quan tâm thực hiện đúng quy định.

Tháng 5 trên địa bàn tỉnh phát hiện và xử lý 16 vụ vi phạm về môi trường, tăng 11 vụ so với tháng trước, giảm 9 vụ so với cùng kỳ năm trước, với tổng số tiền xử phạt là 466 triệu đồng. Tổng số vụ vi phạm trong 5 tháng đầu năm là 68 vụ và xử phạt 1.532 triệu đồng.

Trong tháng toàn tỉnh xảy ra 03 vụ cháy nổ, ước tính thiệt hại khoảng 26,7 triệu đồng, không có thiệt hại về người.

Trên đây là tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2024 tỉnh Bắc Giang. Cục Thống kê tỉnh Bắc Giang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Vụ Tổng hợp TCTK (b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Văn phòng Tỉnh Ủy, UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch đầu tư;
- Lưu: VT, TH.

CỤC TRƯỞNG

Đồng Văn Sủng